

L8-56 · Đáp án và hướng dẫn tự kiểm

Năm bài do Cùng Học Toán tự biên soạn cho học sinh lớp 8. Chọn bài theo tiền đề, không phải lịch năm ngày bắt buộc.

Tự thử trước khi mở đáp án. Ghi riêng phần đã gọi hoặc làm mẫu; chia nhỏ khi cần. Hoạt động có đồ dùng phải được thực hiện thật mới ghi kết quả.

Chuẩn bị, cách học và lưu ý chung cho năm bài

Chuẩn bị: Giấy, bút, máy tính nếu cần. Chỉ dùng dữ liệu giả định trong đề; không cần sao kê thật, thông tin tài khoản, mở tài khoản hay giao dịch thật. Đây là bài toán theo giả thiết, không phải lãi suất hiện hành hoặc lời khuyên đầu tư.

Cách tổ chức: Đọc câu hỏi, nguồn, đơn vị và tiêu chí trước khi tính.

Cách tổ chức: Ghi cách làm và nêu căn cứ cho nhận xét; tách số liệu cho sẵn với số liệu em tự thu.

Cách tổ chức: Với nhiệm vụ thu thập hoặc vẽ, tự thực hiện trên giấy và ghi kết quả; nếu chưa thực hiện, ghi rõ chưa thực hiện.

Lưu ý: Kiểm tổng, đơn vị, chú giải và tỉ lệ khi có.

Lưu ý: Đáp án mở nêu tiêu chí kiểm; không thay số liệu quan sát thực bằng số mẫu.

Bài 1. Phân biệt khoản cần thiết và khoản mong muốn

Mục tiêu: Phân biệt khoản cần thiết và khoản mong muốn.

Ví dụ đã giải: Trong ngân sách giả định 100 nghìn, khoản cần mua cho việc học có thể được ưu tiên trước món chỉ mong muốn. Việc phân loại phụ thuộc nhu cầu cụ thể, cần giải thích.

1. Một tuần giả định có 100 nghìn. Cần mua vở 30 nghìn, vé đi lại 20 nghìn; muốn mua đồ trang trí 40 nghìn. Phân loại và tính số còn lại nếu mua cả ba.

Đáp án / ghi nhận: Cần: vở, đi lại theo giả thiết; muốn: trang trí. Tổng 90, còn 10 nghìn.

2. Nếu chỉ còn 60 nghìn trong tình huống trên, đề xuất một phương án chi không vượt ngân sách và nêu ưu tiên.

Đáp án / ghi nhận: Ví dụ mua vở 30 và đi lại 20, còn 10; hoãn trang trí. Chấp nhận phương án khác đáp ứng nhu cầu đã nêu và tổng ≤ 60 .

Bài 1 (tiếp)

3. Câu “món đắt nhất luôn là cần thiết nhất” có đúng không? Tự tạo ví dụ số tiền giả định để giải thích.

Đáp án / ghi nhận: Không; ví dụ vở cần 20 nghìn còn đồ trang trí muốn 100 nghìn. Mức giá không tự quyết định sự cần thiết.

4. Tự lập danh sách 4 khoản chi giả định, ghi số tiền và lí do xếp cần thiết/mong muốn. Không đưa thông tin gia đình thật.

Đáp án / ghi nhận: Bốn khoản có số tiền không âm, nêu rõ giả định; phân loại có lí do, có thể phụ thuộc bối cảnh.

Bài 2. Lập bảng thu chi và số dư

Mục tiêu: Lập bảng thu chi và số dư.

Ví dụ đã giải: Số dư cuối kỳ = số dư đầu kỳ + khoản thu - khoản chi. Với đầu 50, thu 80, chi 95 (nghìn), cuối 35 nghìn. Phải thống nhất đơn vị.

1. Đầu tuần có 40 nghìn, nhận thêm 100 nghìn, chi 70 nghìn. Lập dòng thu chi và tìm số dư cuối.

Đáp án / ghi nhận: $40 + 100 - 70 = 70$ nghìn.

2. Bảng giả định có hai khoản thu 60, 40 và ba khoản chi 25, 30, 15 (nghìn), số dư đầu 0. Tính tổng thu, tổng chi, số dư.

Đáp án / ghi nhận: Thu 100, chi 70, dư 30 nghìn.

3. Bạn lấy tổng chi 80 trừ tổng thu 100 rồi nói số dư là -20, dù đầu kỳ 0. Giải thích và sửa.

Đáp án / ghi nhận: Số dư = thu - chi = 20 nghìn; đảo phép trừ làm sai ý nghĩa.

4. Tự lập bảng giả định gồm số dư đầu, ít nhất 2 khoản thu và 3 khoản chi, sao cho số dư cuối không âm. Kiểm bằng phép tính.

Đáp án / ghi nhận: Bảng đủ mục, các khoản không âm; số dư cuối = đầu + thu - chi ≥ 0 ; ghi dữ liệu giả định.

Bài 3. Phân bổ ngân sách theo mục tiêu

Mục tiêu: Phân bổ ngân sách theo mục tiêu.

Ví dụ đã giải: Ngân sách có thể chia theo mục tiêu. Với 200 nghìn, dành 30% cho tiết kiệm là 60 nghìn; phần còn lại 140 nghìn cần được phân bổ rõ.

Bài 3 (tiếp)

1. Ngân sách giả định 200 nghìn: học tập 40%, đi lại 25%, tiết kiệm 20%, dự phòng 15%. Tính số tiền từng phần và kiểm tổng.

Đáp án / ghi nhận: 80,50,40,30 nghìn; tổng 200.

2. Có 150 nghìn, cần học tập 60, đi lại 40 và muốn dành ít nhất 30 cho mục tiêu. Tối đa còn bao nhiêu cho khoản khác?

Đáp án / ghi nhận: $150 - 60 - 40 - 30 = 20$ nghìn.

3. Một kế hoạch chia 50%,30%,25% vào ba phần tách biệt của ngân sách. Kiểm và nêu một cách sửa để tổng 100%.

Đáp án / ghi nhận: Tổng 105%, vượt. Ví dụ sửa phần cuối 20%; cần giải thích thay đổi ưu tiên, không tự khẳng định đây là phương án tốt nhất cho mọi người.

4. Tự phân bổ 300 nghìn giả định vào ít nhất 4 mục, có một mục tiêu dài hơn tuần này. Ghi phần trăm hoặc số tiền rồi kiểm.

Đáp án / ghi nhận: Tổng ≤ 300 nghìn, các mục không âm, có mục tiêu; nếu dùng% thì tổng $\leq 100\%$, phần chưa phân bổ ghi riêng.

Bài 4. Điều chỉnh kế hoạch khi có thay đổi

Mục tiêu: Điều chỉnh kế hoạch khi có thay đổi.

Ví dụ đã giải: Một kế hoạch cần điều chỉnh khi nguồn thu hoặc nhu cầu đổi. Nếu thu giảm 20 nghìn, không thể giữ mọi khoản chi và mục tiêu cũ nếu số dư trước chỉ 10 nghìn.

1. Kế hoạch giả định thu 120, chi 100, dự phòng 20(nghìn). Thu giảm còn 110. Đề xuất điều chỉnh để không vượt thu.

Đáp án / ghi nhận: Cần giảm chi/dự phòng tổng 10; ví dụ chi 90, dự phòng 20. Chấp nhận cách khác có tổng ≤ 110 và nêu ưu tiên.

2. Ngân sách 200 nghìn đã chia học 80, đi lại 50, tiết kiệm 40, khác 30. Phát sinh 20 nghìn mua dụng cụ bắt buộc. Nếu thu giữ nguyên, nêu một cách điều chỉnh.

Đáp án / ghi nhận: Ví dụ giảm “khác” từ 30 còn 10, giữ các mục kia và thêm 20 dụng cụ; tổng 200.

Bài 4 (tiếp)

3. Một bạn giải quyết thiếu 30 nghìn bằng cách ghi khoản thu không có thật. Vì sao bảng cân không làm kế hoạch hợp lí?

Đáp án / ghi nhận: Khoản thu không có thật làm sai dữ liệu; phải giảm chi, điều chỉnh mục tiêu hoặc chỉ ghi khoản thu đã có căn cứ trong giả thiết.

4. Lấy kế hoạch giả định của em, giảm nguồn tiền 10%. Tự điều chỉnh các khoản, ghi trước/sau và lí do.

Đáp án / ghi nhận: Nguồn mới = 90% nguồn cũ; tổng phân bổ ≤ nguồn mới, các khoản không âm; giải thích ưu tiên và kiểm hiệu.

Bài 5. Giải thích và kiểm kế hoạch chi tiêu

Mục tiêu: Giải thích và kiểm kế hoạch chi tiêu.

Ví dụ đã giải: Một kế hoạch có thể được kiểm bằng tổng tiền, điều kiện bắt buộc và mục tiêu. Hai kế hoạch cùng tổng có thể khác ưu tiên; cần công khai tiêu chí để so.

1. Ngân sách 180 nghìn: bắt buộc học 60, đi lại 40, tiết kiệm ít nhất 30. Kế hoạch A: 60, 40, 30, khác 50; B: 60, 40, 20, khác 60. Kế hoạch nào thỏa mọi điều kiện?

Đáp án / ghi nhận: A tổng 180 và tiết kiệm 30; B tổng 180 nhưng tiết kiệm $20 < 30$.

2. Một bảng có tổng chi đúng ngân sách nhưng quên khoản đi lại bắt buộc. Nêu vì sao phép kiểm tổng chưa đủ.

Đáp án / ghi nhận: Đúng tổng chưa bảo đảm đủ nhu cầu/điều kiện; phải kiểm từng khoản bắt buộc và mục tiêu.

3. Viết kế hoạch chi tiêu cho một tuần giả định với ngân sách em tự chọn. Có số dư đầu, khoản cần, khoản muốn, dự phòng và mục tiêu; trình bày trên giấy.

Đáp án / ghi nhận: Các mục rõ, dữ liệu giả định, tổng các khoản chi và dành cho mục tiêu không vượt tiền có sẵn, số dư được tính nhất quán; nêu lí do ưu tiên.

4. Tự kiểm kế hoạch vừa viết bằng 3 câu hỏi: có vượt tiền không, có đủ khoản bắt buộc không, mục tiêu có đạt giả thiết không? Ghi một điều cần sửa hoặc xác nhận.

Đáp án / ghi nhận: Có phép kiểm bằng số và điều kiện cụ thể; chấp nhận cần sửa, không có một ngân sách mẫu bắt buộc cho mọi người.